TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HUẾ** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **227**/2025/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 237/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị B, sinh năm 1960; CCCD: 046160007043; địa chỉ: Lô B, KQH K, Phường V, thành phố H.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1977; địa chỉ: C P, phường A, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Ông Nguyễn Đình D công nhận còn nợ của bà Hồ Thị B tổng số tiền 250.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng) theo Hợp đồng vay tiền lập ngày 13/01/2023. Bà Hồ Thị B rút yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền lãi là 57.876.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

2.2. Về thời hạn và phương thức trả nợ:

Vào ngày 20/01/2026, ông Nguyễn Đình D có nghĩa vụ trả cho bà Hồ Thị B tổng số tiền 250.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí:

Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hòa giải nên bà Hồ Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: (5% x 250.000.000 đồng) /2 = 6.250.000 đồng. Tại thời điểm lập biên bản bà Hồ Thị B 65 tuổi. Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, bà Hồ Thị B được miễn phần án phí của bà là: 3.125.000 đồng; bà Hồ Thị B phải chịu số tiền án phí là: 3.125.000 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 1 – Huế;
- Các đương sự;
- Lưu dán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng